|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG**TRƯỜNG THCS NAM ĐỒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |
| Số: 25/BC-THCSNĐ | *Nam Đồng, ngày 13 tháng 04 năm 2021* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả triển khai thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập lần đầu**

 **1. Việc chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập**

 - Công tác truyền thông, quán triệt các quy định về kiểm soát TSTN: Nhà trường đã triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị đinh số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 26/3/2021 của UBND TP Hải Dương về triển khai thực hiện công tác kê khai, công khai tài sản thu nhập lần đầu theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2021

Tuyên truyền

 - Các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, triển khai thực hiện đã ban hành: Nhà trường đã đôn đốc đối tượng phải kê khai tài sản, thu nhập bằng cách gửi thông báo qua email, nhắc nhở trên cuộc họp hội đồng.

 **2. Kết quả thực hiện**

 - Kết quả kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **NỘI DUNG** | **ĐV** | **SỐ LIỆU** |
| **I** | **Kê khai tài sản, thu nhập** |  |  |
| 1 | Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập | CQTCĐV |  |
|  | Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị  | % |  |
| 2 | Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này | CQTCĐV |  |
|  | Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị  | % |  |
| 3 | Số người phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu | Người | 02 |
| 4 | Số người đã kê khai tài sản, thu nhập lần đầu | Người | 02 |
| **II** | **Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập** |  |  |
| 1 | Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập | CQTCĐV |  |
|  | Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị  | % |  |
| 2 | Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này | CQTCĐV |  |
|  | Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị  | % |  |
| 3 | Số bản kê khai đã được công khai  | Bản KK | 02 |
|  | tỷ lệ ….% so với tổng số bản kê khai | % | 100 |
| 4 | Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết | Bản KK | 02 |
|  | tỷ lệ ….% so với số bản kê khai đã công khai | % | 100 |
| 5 | Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp | Bản KK | 0 |
|  | tỷ lệ ….% so với số bản kê khai đã công khai | % | 0 |

 - Kết quả khác (nếu có): không

 **3. Đánh giá chung và kiến nghị**

 - Thuận lợi: Chi bộ, Ban giám hiệu nhà trường quan tâm chỉ đạo, tuyên truyền đến việc phòng, chống tham nhũng, nêu cao quyết tâm thực hiện nhất là đối với việc kê khai tài sản.

 - Khó khăn, vướng mắc khi triển khai thực hiện; giải pháp để chủ động hoặc đề xuất giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc: Không.

 - Những nội dung quy định cần hướng dẫn cụ thể hơn: Không.

 - Các kiến nghị khác: Không.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:******-*** Thanh tra tỉnh;- Lưu VT, TCCB.  | **Thủ trưởng cơ quan, đơn vị***(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh, đóng dấu)* |